

PHẦN I – TRẮC NGHIỆM (4 điểm)

Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi:

NHÀN

*Một mai, một cuộc, một cần câu
Thơ thần dầu ai vui thú nào
Ta dại, ta tìm nơi vắng vẻ
Người khôn, người đến chốn lao xao
Thu ăn măng trúc, đông ăn giá
Xuân tắm hồ sen, hạ tắm ao
Rượu, đến gốc cây, ta sẽ uống
Nhìn xem phú quý, tựa chiêm bao*

(Nguyễn Bình Khiêm)

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính của bài thơ trên.

- A. Tự sự
- B. Miêu tả
- C. Biểu cảm
- D. Nghị luận

Câu 2. Chữ nhàn trong bài thơ được hiểu như thế nào?

- A. Không làm gì vất vả, khó nhọc.
- B. Không lo lắng suy nghĩ nhiều
- C. Sống yên ổn không quan tâm đến ai
- D. Sống thuận theo tự nhiên không màng công danh

Câu 3. Ý nào không phải là biểu hiện của lối sống nhàn trong bài thơ

- A. Ung dung, thư thái trong việc làm, cùng như khhi vui chơi.
- B. Thích đi đây đi đó để thưởng ngoạn thiên nhiên.
- C. Chọn nơi vắng vẻ, không thích chốn ồn ào, bon chen

D. Sinh hoạt giản dị mùa nào thức ấy .

Câu 4.. Hai câu 5-6 cho ta hiểu gì về những sinh hoạt hàng ngày của Nguyễn Bình Khiêm?

- A. Đạm bạc, thanh cao
- B. Thiếu thốn, nghèo khổ.
- C. Đầy đủ, sung túc
- D. Sang trọng, phú quý

Câu 5. Đặc sắc về ngôn ngữ biểu đạt câu bài thơ là:

- A. Cô đọng, hàm súc
- B. Cầu kì, trau chuốt
- C. Tự nhiên, mộc mạc mà ý vị
- D. Chân thực gần gũi với ca dao

Câu 6. Dòng nào sau đây không phải là nhận xét về vẻ đẹp trong triết lí sống nhân của bài thơ

- A. Vẻ đẹp của bài thơ thể hiện ở tinh thần tự do lựa chọn cách sống cho mình
- B. Vẻ đẹp của bài thơ thể hiện ở nhịp sống của con người hài hòa với nhịp điệu của thiên nhiên bốn mùa.
- C. Vẻ đẹp của bài thơ thể hiện ở thú nhàn giản dị mà thanh cao như ngắm trăng, thưởng hoa, chơi đàn...
- D. Vẻ đẹp của bài thơ thể hiện ở thái độ coi thường phú quý và danh lợi.

Câu 7. Câu thơ:

*“ Ta dại, ta tìm nơi vắng vẻ
Người khôn, người đến chốn lao xao ”*

Cho thấy Nguyễn Bình Khiêm là người như thế nào?

- A. Người có lối sống cao ngạo, khác đời.
- B. Người có lối sống thoát li, xa lánh cuộc đời

- C. Người có lối sống an nhàn, hưởng thụ
- D. Cả A và B đều đúng

Câu 8. Quan niệm về khôn ,dại ở hai câu thơ có mối liên hệ với câu tục ngữ nào?

- A. Gần mực thì đen, gần đèn thì rạng.
- B. Ở hiền gặp lành, ở ác gặp ác
- C. Xởi lời trời cho, so đo trời co lại
- D.Ở bầu thì tròn, ở ống thì dài

PHẦN II – TẬP LÀM VĂN (6 điểm)

Câu 1. “ Khi công nhận cái yếu của mình con người sẽ trở nên mạnh mẽ.”

Viết 1 đoạn văn ngắn khoảng 15-20 dòng trình bày cảm nghĩ của anh chị về câu nói trên?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 2. Anh chị hãy viết bài văn trình bày cảm nhận của mình về bài thơ sau:

TỪ ẤY (Tố Hữu)

Từ ấy trong tôi bừng nắng hạ
Mặt trời chân lý chói qua tim
Hồn tôi là một vườn hoa lá
Rất đậm hương và rộn tiếng chim...

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

----- Hết -----

Thí sinh không sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.